TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KỲ SƠN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 142/2019/HS-ST
Ngày 19 tháng 11 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Bá Ngọc

Ông Moong Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Già Bá Lầu; Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 126/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vi Văn V**; tên gọi khác: Đ;

Sinh ngày 03/01/1984 tại xã TC, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: bản C, xã TC, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Thái P và bà Lô Thị L; có vợ là Lương Thị Đ và con 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt từ ngày 17/6/2019 đến ngày 28/6/2019 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh, hiện đang tại ngoại; Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lê Công Th, Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An; Có mặt;

- *Bị hại:* Anh Vương Đình H, sinh năm 1991; Địa chỉ: Xóm B, xã T, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt).

- *Những người làm chứng:*

1, Ông Lô Khăm P, sinh năm 1971; Địa chỉ: bản T, xã TC, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

2, Ông Lô Văn T, sinh năm 1968; Địa chỉ: bản T, xã TC, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

3, Anh Lô Văn C, sinh năm 1987; Địa chỉ: bản T, xã TC, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ, ngày 16/6/2019, Vi Văn V, sinh năm 1984 trú tại bản C, xã TC, huyện KS, tỉnh Nghệ An điều khiển xe ôtô tải BKS: 37C-138.12 lưu thông theo hướng từ bản C, xã TC, huyện KS ra thị trấn MX, huyện KS. Khi đến khu vực thuộc bản T, xã TC, huyện KS, tỉnh Nghệ An thì xe ô tô tải do Vi Văn V điều khiển va chạm với xe ôtô tải chạy ngược chiều BKS: 37C-265.51 do anh Vương Đình H, sinh năm 1991, trú tại Xóm B, xã T, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An điều khiển. Hậu quả xe ô tô tải BKS: 37C-138.12 của Vi Văn V bị vỡ gương chiếu hậu bên trái và kính chắn gió bên trái. Sau khi va chạm xảy ra anh Vương Đình H chủ động xuống xe đưa tiền xin lỗi nhưng Vi Văn V không chấp nhận và có lời nói đe dọa, đồng thời dùng tay chân đánh anh Vương Đình H và yêu cầu đưa số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) đền bù, do thấy thiệt hại không tương ứng với số tiền mà Vi Văn V yêu cầu nên anh Vương Đình H không đồng ý đưa số tiền trên. Tiếp đó, Vi Văn V tiếp tục đánh vào đầu, dùng đá ném vào người anh Vương Đình H nhưng anh Vương Đình H tránh được và Vi Văn V tiếp tục yêu cầu anh Vương Đình H đưa số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) thì mới cho xe đi. Do quá lo sợ trước hành vi của Vi Văn V nên anh Vương Đình H đã xin giảm mức bồi thường là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) và được Vi Văn V đồng ý. Anh Vương Đình H đã đưa cho Vi Văn V số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) và được Vi Văn V cho đưa xe đi .

Ngày 17/6/2019, anh Vương Đình H đã làm đơn trình báo gửi đến Công an huyện Kỳ Sơn để tố cáo hành vi của Vi Văn V. Ngày 17/6/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện Kỳ Sơn đã có yêu cầu định giá tài sản để định giá 01 (Một) chiếc gương chiếu hậu và 01 (Một) kính chắn gió bên trái của xe ôtô tải BKS: 37C-138.12. Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá huyện Kỳ Sơn ngày 20/6/2019 thể hiện: 01 (Một) chiếc gương chiếu hậu và 01 (Một) kính chắn gió bên trái của xe ôtô tải Cửu Long loại 06 (Sáu) tấn đã cũ có giá trị 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

Ngày 17/6/2019 tại Khối 5, thị trấn MX, huyện KS, Công an huyện Kỳ Sơn đã tiến hành bắt giữ Vi Văn V về hành vi nói trên. Tại cơ quan Công an Vi Văn V đã thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi của mình.

Cáo trạng số 135/CT-VKS-HS ngày 16 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An đã truy tố Vi Văn V về tội *"Cưỡng đoạt tài sản"* quy định tại khoản 1 điều 170 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn V đã khai nhận hành vi của mình với các tình tiết như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, bị cáo thừa nhận có hành vi cưỡng đoạt tài sản đối với anh Vương Đình H để chiếm đoạt số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vi Văn V phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản", áp dụng khoản 1 điều 170, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Vi Văn V mức án từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (Hai mươi bốn) đến 30 (Ba mươi) tháng, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Ngoài ra còn đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo, giải quyết vấn đề trách nhiệm dân sự về bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, án phí theo quy định.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo để tạo cơ hội cho bị cáo có điều kiện cải tạo, giáo dục trở thành người tốt.

Người bị hại anh Vương Đình H đã được bồi thường số tiền bị chiếm đoạt nên không có yêu cầu gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt, xin cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, những người làm chứng, kết luận giám định, các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Cáo trạng đã truy tố nên đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 17 giờ, ngày 16/6/2019, tại bản T, xã TC, huyện KS, tỉnh Nghệ An, do có va chạm khi tham gia giao thông nên bị cáo Vi Văn V đã có hành vi dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực để chiếm đoạt của anh Vương Đình H số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Vì vậy, hành vi đó của bị cáo Vi Văn V đã phạm vào tội "Cưỡng đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự quy định: "*1. Người nào đe dọa sẽ dùng vũ lực hoặc có thủ đoạn khác uy hiếp tinh thần người khác nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*".

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã lợi dụng việc va chạm xe để uy hiếp, đòi bồi thường vượt quá mức thiệt hại, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần có mức hình phạt tương xứng để cải tạo giáo dục riêng bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng thấy rằng: Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện giao trả cho Cơ quan điều tra số tiền đã chiếm đoạt để bồi thường cho người bị hại, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại đểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bố đẻ bị cáo là ông Vi Thái Phùng đã tham gia kháng chiến và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba nên cần xem xét đó là tình tiết giảm nhẹ khác theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án tiền sự có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, hơn nữa sự việc xảy ra cũng do bức xúc trong việc va chạm khi tham gia giao thông mà bản thân bị cáo là bên bị thiệt hại về vật chất. Do đó chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

[5] Hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Vương Đình H đã nhận lại số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) mà Vi Văn V chiếm đoạt nên không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[7] Vật chứng vụ án: Số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) mà bị cáo đã chiếm đoạt của anh Vương Đình H đã được bị cáo giao trả cho Cơ quan điều tra để bồi thường trả lại cho anh Vương Đình H là đúng quy định. 01 (Một) cục đá có kích thước khoảng 15cm x 10cm x 8cm mà Vi Văn V sử dụng đe dọa nhằm chiếm đoạt tài sản của anh Vương Đình H, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 170, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vi Văn V phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản".

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vi Văn V 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19/11/2019).

Giao bị cáo Vi Văn V cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú là Ủy ban nhân dân xã TC, huyện KS, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vi Văn V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19/11/2019). Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn (Cơ quan điều tra, Cơ quan THAHS;
- UBND xã TC, huyện KS;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Bị cáo, Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc